TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BỐ TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2019/QĐST-DS	*Bố Trạch, ngày 03 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2019/TLST-DS ngày 17 tháng 01 năm 2019 về việc "Tranh chấp hợp đồng tính dụng";

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Toà án,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2019 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP B- Đại diện theo pháp luật: Bà Thái H- Tổng giám đốc; Địa chỉ: Số X, đường Q, phường Q, TP. V, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Thanh T- Tổng giám đốc Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP B; Địa chỉ: Số Z, Nguyễn Thị Đ, Phường T, Quận C, TP. Hà Nội (*(Theo văn bản uỷ quyền số: 99/2018/UQ-BacABank, ngày 28/5/2018).*

Đại diện tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Xuân C- Chuyên viên xử lý nợ Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP B *(Theo văn bản uỷ quyền số: 100/2018/UQ-TGĐ ngày 12/12/2018).*

- *Bị đơn:* Ông Hoàng Trung K, sinh năm: 1984; Địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về khoản nợ:* Các bên đương sự thống nhất đến ngày 26/3/2019 ông Hoàng Trung K còn nợ Ngân hàng TMCP B theo các hợp đồng tín dụng số: 07/2014/0000059028/HĐTD BacABank, ngày 17/12/2014 và Hợp đồng tín dụng số: 05/2015/0000074783/HĐTD BacABank, ngày 15/10/2015 với tổng số tiền là: 601.207.641 đồng *(Sáu trăm lẻ một triệu, hai trăm lẻ bảy nghìn, sáu trăm bốn mươi mốt đồng).* Trong đó: Nợ gốc trong hạn: 388.000.000 đồng *(Ba trăm tám mươi tám*

triệu đồng); Nợ lãi trong hạn: 28.017.518 đồng *(Hai mươi tám triệu, không trăm mười bảy nghìn, năm trăm mười tám đồng)*; Nợ lãi quá hạn: 173.281.555 đồng *(Một trăm bảy mươi ba triệu, hai trăm tám mươi mốt nghìn, năm trăm năm mươi lăm đồng)*; Phạt chậm lãi trong hạn: 11.908.568 đồng *(Mười một triệu, chín trăm lẻ tám nghìn, năm trăm sáu mươi tám đồng)*

- *Về thời gian trả nợ:* Các bên đương sự thoả thuận đến hết ngày 01/4/2019 ông Hoàng Trung K có nghĩa vụ thanh toán đầy đủ khoản nợ trên cho Ngân hàng TMCP B.

Kể từ ngày tiếp theo ngày hoà giải thành, ông Hoàng Trung K còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong hợp đồng tín dụng số: 07/2014/0000059028/HĐTD BacABank, ngày 17/12/2014 và Hợp đồng tín dụng số: 05/2015/0000074783/HĐTD BacABank, ngày 15/10/2015 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

- *Về xử lý tài sản thế chấp:*

Trường hợp ông Hoàng Trung K không thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo thời gian đã cam kết thì Ngân hàng TMCP B được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án thu giữ và thực hiện các biện pháp xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: 07/2014/1403/HĐTC-BacABank ngày 17/12/2014 tại Văn phòng công chứng Hải Vượng là: 01 xe ô tô con nhãn hiệu Mazda, số loại: BT50, loại xe: tải pickup cabin kép, số máy: P4AT1215844, số khung: 4DD4FW232838; Biểm kiểm sát: 73C-035.00 mang tên Hoàng Trung K; giấy chứng nhận đăng ký xe tô tô số: 001536 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Bình cấp ngày 15/12/2014 để thu hồi nợ.

- *Về án phí sơ thẩm:*

+ Ông Hoàng Trung K phải chịu nộp số tiền 28.048.000 đồng *(Hai mươi tám triệu, không trăm bốn mươi tám nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

+ Ngân hàng Ngân hàng TMCP B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp 13.526.000 đồng *(Mười ba triệu, năm trăm hai mươi sáu nghìn đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí số: 0003030 ngày 17/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh QB;
- VKSND huyện Bố Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Trung Thành